TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGA SƠN
TỈNH THANH HOÁ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 17/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 15-4-2024
V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGA SƠN, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lê Thị Huệ

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Văn Vinh

2. Ông Nguyễn Văn Quản

- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Yến Nhi - Thư ký Toà án nhân dân huyện Nga Sơn.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nga Sơn*** *tham gia phiên tòa*:

Bà: Trịnh Thị Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Nga Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 23/2024/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 01 năm 2024 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2024/QĐXX-ST, ngày 18 tháng 3 năm 2024, giữa:

1/ Nguyên đơn: Chị Trần Thị Thu - Sinh năm 1990

Địa chỉ: Thôn 2, xã Nga Thái, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa (có mặt).

2/ Bị đơn: Anh Nguyễn Văn Quyết - Sinh năm 1988

Địa chỉ: Thôn 2, xã Nga Thái, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện xin ly hôn đề ngày 11/01/2024, bản tự khai nguyên đơn chị Trần Thị Thu trình bày: chị và anh Nguyễn Văn Quyết kết hôn với nhau vào ngày 14/7/2010, trên cơ sở tự nguyện, được UBND xã Nga Thái cấp đăng ký kết hôn. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống được thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do anh Quyết hay nhậu nhẹt, tính tình hung hãn, chửi bới, đánh đập chị. Chị phải bỏ về nhà mẹ đẻ, sau đó anh Quyết xin lỗi và chị đã quay về sống cùng các con nhưng anh Quyết vẫn chứng nào tật nấy, không thay đổi. Nay chị xét thấy cuộc sống chung vợ chồng không thể tiếp tục duy trì, chị đề nghị được ly hôn anh Quyết theo quy định; về con: vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Tiến Đạt, sinh ngày 06/7/2012 và Nguyễn Lan Vy, sinh ngày 04/02/2014. Sau ly hôn, chị yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng các cháu; không yêu cầu anh Quyết phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung; Về tài sản và nợ chung: chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn anh Nguyễn Văn Quyết trình bày: Về hôn nhân: anh thống nhất như ý kiến chị Thu về ngày tháng năm kết hôn, cơ sở việc kết hôn, thời gian sống ly thân, nguyên nhân mâu thuẫn. Vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 12/2023 đến nay.Chị Thu đề nghị ly hôn nhưng anh không đồng ý vì anh là người theo đạo.Về con: vợ chồng có 02 con chung như chị Thu trình bày. Hai cháu ở với chị Thu và ông bà ngoại từ nhỏ. Hiện anh đang đi làm ăn xa. Nếu chị Thu vẫn cương quyết xin ly hôn, anh đề nghị Tòa án giao cháu Đạt cho anh trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Vy cho chị Thu trực tiếp nuôi dưỡng; về cấp dưỡng nuôi con: không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung; về tài sản và nợ chung anh không có yêu cầu gì.

Vụ án có liên quan đến người chưa thành niên, Tòa án đã tiến hành xác minh nguyên nhân phát sinh tranh chấp theo đúng quy định tại khoản 3 Điều 208 của Bộ luật tố tụng dân sự (BLTTDS).

Tại phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, các bên không thống nhất được cách giải quyết. Vì vậy,Tòa án đã đưa vụ án ra xét xử theo quy định.

Tại phiên tòa hôm nay, chị Thu vẫn giữ nguyên nội dung yêu cầu; anh Quyết vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt; Căn cứ quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt anh Quyết.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nga Sơn phát biểu ý kiến:

- Việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; Những người tham gia tố tụng: các đương sự thực hiện các quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật.

- Về việc giải quyết vụ án: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Trần Thị Thu, cho chị Thu được ly hôn anh Quyết. Về con: giao hai cháu Nguyễn Tiến Đạt, sinh ngày 06/7/2012 và Nguyễn Lan Vy, sinh ngày 04/02/2014 cho chị Thu trực tiếp nuôi dưỡng; anh Quyết không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung. Về án phí: chị Thu phải chịu án phí DSST theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến của đương sự trình bày, Hội đồng xét xử nhận định:

* Về thủ tục tố tụng: Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của BLTTDS thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

* Về nội dung:

[1] Về hôn nhân: Chị Trần Thị Thu và anh Nguyễn Văn Quyết kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn là hôn nhân hợp pháp. Vợ chồng chung sống được thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn là do anh Quyết hay nhậu nhẹt, tính tình hung hãn, hay chửi bới, đánh đập chị. Tuy cả hai đều theo đạo, nhưng chị Thu cho rằng tình cảm không thể duy trì nên đề nghị ly hôn anh Quyết, còn anh Quyết thừa nhận vợ chồng phát sinh mâu thuẫn nhưng là người theo đạo nên anh không đồng ý ly hôn. Xét thấy chị Thu, anh Quyết đều thừa nhận vợ chồng có phát sinh mâu thuẫn và đã sống ly thân, cuộc sống chung không thể duy trì,

mục đích hôn nhân không đạt được nên HĐXX chấp nhận yêu cầu của chị Thu, cho chị Thu được ly hôn anh Quyết là phù hợp quy định của pháp luật.

[2] Về con: Vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Tiến Đạt, sinh ngày 06/7/2012 và Nguyễn Lan Vy, sinh ngày 04/02/2014. Sau ly hôn, chị Thu đề nghị nuôi 02 ; anh Quyết đề nghị mỗi người nuôi một con và không yêu cầu bên kia cấp dưỡng nuôi con chung.

Xét yêu cầu của chị Thu, anh Quyết là hoàn toàn thực tế. Qua xác minh tại UBND xã Nga Thái thì hai cháu Đạt và Vy đang sinh sống cùng chị Thu và ông bà ngoại. Mặt khác, nguyện vọng của các cháu đều xin ở cùng mẹ.Vì vậy, giao cháu Đạt và cháu Vy cho chị Thu trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp quy định.

Về cấp dưỡng nuôi con: chị Thu không yêu cầu anh Quyết cấp dưỡng nuôi con chung nên miễn xét

[3] Về tài sản: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên miễn xét.

[4] Về án phí: Chị Thu phải chịu án phí DSST về ly hôn theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 228; Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 24; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Trần Thị Thu, cho chị Thu được ly hôn anh Nguyễn Văn Quyết.

2. Về con: Giao cháu Nguyễn Tiến Đạt, sinh ngày 06/7/2012 và Nguyễn Lan Vy, sinh ngày 04/02/2014 cho chị Thu trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Quyết không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung. Bên không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Trần Thị Thu phải chịu án phí DSST về việc ly hôn là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí DSST đã nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu, ký hiệu BLTU/23, số 0005257, ngày 30 tháng 01 năm 2024 của Chi cục THADS huyện Nga Sơn, chị Thu đã nộp đủ án phí DSST.

4. Quyền kháng cáo: Chị Thu có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, anh Quyết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Nga Sơn;
- Các đương sự;
- Phòng GĐ- KT Tòa án tỉnh;
- Chi cục THADS huyện Nga Sơn;
- UBND xã Nga Thái;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Huệ